

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 91/2018/HS-ST
Ngày 05-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hg Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Lan Anh

Ông Lành Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hg Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Văn V, sinh ngày 29 tháng 4 năm 1993 tại Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không bị kết án, xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/4/2018, tạm giam từ ngày 12/4/2018 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 09/4/2018 tại khu vực bãi để xe của nhà hàng N, tổ công tác Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Trương Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ phía dưới chân Trương Văn V 01 (một) gói giấy nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 147/KL-PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định

là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,309 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trương Văn V khai: Khoảng 21 giờ, ngày 08/4/2018 bị cáo gọi điện thoại cho một người tên là H, bị cáo không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của H, hẹn ra khu vực ngã tư M và đưa cho H 200.000 đồng nhờ H đi mua hộ ma túy. Nhưng H nói không mua được, H cầm tiền và hẹn sáng hôm sau đi mua. Đến khoảng 12 giờ ngày 09/4/2018, H đến đưa bị cáo ra khu vực đầu cầu K thuộc phường T, thành phố L, khi đến nơi H dừng xe và bảo bị cáo đứng đợi. Khoảng 15 phút sau H quay lại nói với bị cáo đã mua được ma túy và cả hai đi đến khu nhà vệ sinh thuộc bãi đỗ xe của nhà hàng N để sử dụng. Khi ở trong nhà vệ sinh, H rút từ trong bao thuốc lá ra một gói giấy nhỏ bên trong chứa ma túy đưa cho bị cáo, H làm rơi lọ nước cát xuống đất bị vỡ nên H bảo bị cáo đợi để đi mua nước cát về sử dụng. Trong khi bị cáo đang cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, do lo sợ bị cáo đã thả gói ma túy xuống dưới đất nơi bị cáo đang đứng.

Tại Bản cáo trạng số 110/CT-VKS, ngày 14 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trương Văn V có hành vi phạm tội và lý lịch nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo Trương Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Bản thân bị cáo nghiện chất ma túy nên khoảng 21 giờ, ngày 08/4/2018 bị cáo gọi điện thoại cho một người bạn tên là H để nhờ H đi mua hộ ma túy nhưng H không mua được, H cầm tiền và hẹn bị cáo sáng hôm sau đi mua. Khoảng 12 giờ ngày 09/4/2018, H đến đưa bị cáo ra khu vực đầu cầu K để đi mua ma túy, khi đến nơi H bảo bị cáo đứng đợi. Khoảng 15 phút sau H quay lại nói với bị cáo đã mua được ma túy và cả hai đi đến khu nhà vệ sinh thuộc bãi đỗ xe của nhà hàng N để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Văn V từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật H lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trương Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 09/4/2018, Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Trương Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine, qua giám định có khối lượng 0,309 gam (đã trừ bì). Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Văn V khai nhận mua ma túy về với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trương Văn V đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nghiện chất ma túy.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[8] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của mình. Do vậy, hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 21/5/2018 thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với người tên là H được bị cáo nhờ đi mua ma túy nhưng bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng của vụ án gồm có: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy H lại sau giám định. Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[13] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/4/2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật bên trong có 0,256 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 6 năm 2018).

4. Án phí: Buộc bị cáo Trương Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hoàng Văn Duy